



(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)**
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ



2-0002413

(51)⁷ **B65D 17/353**; B65D 43/02; B65D 1/34

(13) **Y**

(21) 2-2016-00065

(22) 02/03/2016

(30) 104211738 21/07/2015 TW; 104214551 08/09/2015 TW

(45) 25/09/2020 390

(43) 25/01/2017 346A

(73) SOUTH PLASTIC INDUSTRY CO., LTD. (TW)

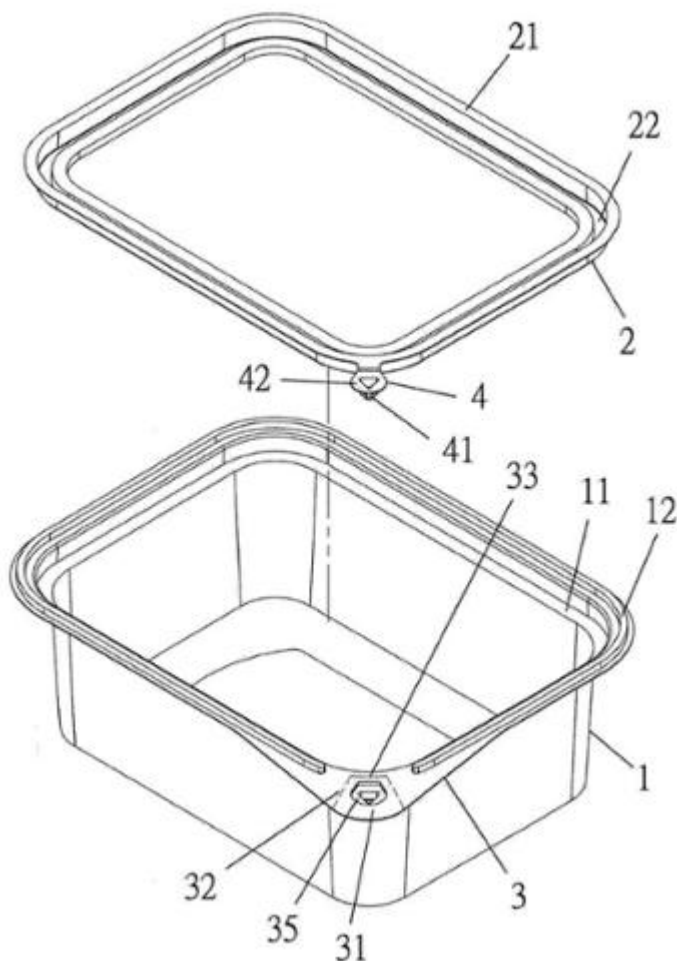
18F.-13, No. 79, Sec. 1, Xintai 5th Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221, Taiwan

(72) WANG, Tong-Chang (TW).

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(54) ĐỒ CHỨA GIÚP NHẬN BIẾT ĐƯỢC TÌNH TRẠNG MỎ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở để giữ thực phẩm, đồ chứa này có bộ phận cài nhô ra ở một góc. Sau khi nắp đã được cài vào hộp, cần phải xé phần khoá ở góc này để mở được hộp. Việc xé phần khoá như vậy cho thấy bằng chứng xác thực về việc đồ chứa đã bị mở hoặc đã được đậy lại một cách giả mạo.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Giải pháp hữu ích nói chung đề cập đến đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở, đồ chứa này bao gồm hộp nhựa và nắp có thể tách ra được, đồ chứa này có phần gắn thứ nhất và phần gắn thứ hai được khớp với nhau, trong đó hộp nhựa được thiết kế có mặt bích thứ nhất bao quanh, mà mặt bích thứ nhất này lớn hơn mặt bích thứ hai được thiết kế dọc theo chu vi nắp, sao cho ngăn được việc mở nắp không được phép, trừ khi chi tiết để bóc được thiết kế tại vị trí định trước trên phần nhô ra thứ nhất với các đường đứt đoạn có trên các mặt đối diện của chi tiết để bóc và đường cắt đứt được thiết kế giữa các đường đứt đoạn và hộp nhựa rách ra cho phép mở và nhấc nắp hộp ra, nhờ đó nhận biết được dễ dàng tình trạng hộp có bị mở hay không.

Tình trạng kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Nhiều đồ chứa bằng nhựa được hút chân không, bao gồm các loại hộp, cốc, hoặc bát, phù hợp để đựng và giữ tươi thực phẩm. Các loại đồ chứa này thông thường được làm từ chất liệu trong suốt, cho phép khách hàng quan sát được thực phẩm chứa bên trong khi họ định mua thực phẩm, và điều này giúp tránh các tranh cãi không cần thiết sau khi khách mua hàng. Tuy nhiên, để kiểm tra xem liệu thực phẩm chứa bên trong có tươi hay còn nguyên vẹn không, một số khách hàng có thể mở, khi không được phép, đồ chứa ra để kiểm tra trực tiếp thực phẩm chứa bên trong. Một số đồ chứa thực phẩm này, sau khi bị khách hàng mở ra, đã không được đóng lại như trạng thái ban đầu, vì thế mà thực phẩm chứa bên trong có thể bị nhiễm bẩn và bị hỏng. Hơn nữa, việc tự ý mở nắp ra như vậy còn có thể làm hỏng đồ chứa bằng nhựa và làm ảnh hưởng đến vẻ ngoài của đồ chứa. Ngoài ra, nếu không kịp thời nhận ra rằng đồ chứa đã bị

mở, thì việc giảm giá trị dinh dưỡng của thực phẩm chứa trong đó sẽ gây nên sự lãng phí thực phẩm đồng thời tạo gánh nặng kinh tế cho cửa hàng.

Mặc dù đã có những loại đồ chứa có các phương tiện để nhận biết việc mở gói không được phép, các loại đồ chứa như vậy thường dùng biện pháp khoá để ngăn việc sử dụng móng tay hoặc dụng cụ để mở nắp.

Do đó, giải pháp hữu ích nhằm đề xuất một loại đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở, loại bỏ được những nhược điểm của các loại đồ chứa đã có.

Bản chất kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Do đó, để ngăn việc mở và đóng (giả mạo) lại đồ chứa khi không được phép và vì thế mà làm hỏng bề ngoài của đồ chứa bằng nhựa và làm giảm độ tươi của thực phẩm chứa trong nó, mục đích đầu tiên của giải pháp hữu ích là đề xuất một loại đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở, mà đồ chứa này bao gồm hộp nhựa, nắp, phần nhô ra thứ nhất, phần nhô ra thứ hai, phần gấn thứ nhất, phần gấn thứ hai, các đường đứt đoạn, và đường cắt đứt để cung cấp phương tiện chỉ ra bằng chứng giả mạo để dễ dàng nhận ra tình trạng đồ chứa bị mở và đã đóng (giả mạo) lại khi không được phép.

Để đạt được mục đích nêu trên, giải pháp hữu ích đề xuất đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở, mà đồ chứa này nói chung bao gồm hộp nhựa, hộp nhựa này có một bề mặt hở và bề mặt đối diện kín, hộp nhựa này có khoảng không bên trong mà trong đó ít nhất một gờ chặn được thiết kế theo cách gờ chặn bao quanh chu vi trong của hộp nhựa, hộp nhựa này có chu vi ngoài mà trên đó mặt bích thứ nhất được thiết kế theo cách mặt bích thứ nhất bao quanh hộp nhựa;

nắp được khớp với mặt mở của hộp nhựa để đậy kín hộp nhựa, nắp có chu vi ngoài mà trên đó mặt bích thứ hai được thiết kế theo cách mặt bích thứ hai

bao quanh nắp và ít nhất một chi tiết chặn nhô xuống được thiết kế bên trong và ở mặt trong của mặt bích thứ hai, chiều dài và rộng của mặt bích thứ hai là nhỏ hơn chiều dài và rộng của mặt bích thứ nhất;

ít nhất một phần nhô ra thứ nhất, được thiết kế tại vị trí định trước trên đường viền quanh hộp nhựa, phần nhô ra thứ nhất bao gồm ít nhất một chi tiết để bóc được thiết kế tại vị trí định trước của nó, ít nhất một đường đứt đoạn được thiết kế ở đoạn nối giữa chi tiết để bóc và phần nhô ra thứ nhất, đường cắt đứt được thiết kế giữa chi tiết để bóc và hộp nhựa, chi tiết để bóc bao gồm ít nhất một phần gắn thứ nhất được thiết kế tại vị trí định trước của nó và phần lõm thứ nhất; và

ít nhất một phần nhô ra thứ hai, phần này được thiết kế tại vị trí định trước trên đường viền quanh nắp, phần nhô ra thứ hai bao gồm ít nhất một phần gắn thứ hai được thiết kế tại vị trí định trước của nó và phần lõm thứ hai, phần gắn thứ hai và phần gắn thứ nhất được khớp với nhau để khớp khít phần nhô ra thứ nhất và phần nhô ra thứ hai với nhau, phần lõm thứ nhất và phần lõm thứ hai cũng được khớp khít với nhau.

Trong phần nhô ra thứ nhất, phần nhô ra thứ nhất có phần giữa bao gồm chi tiết để bóc được thiết kế trong đó.

Trong chi tiết để bóc được đề cập ở trên, phần gắn thứ nhất được thiết kế trên bề mặt của chi tiết để bóc.

Trong phần gắn thứ nhất được đề cập ở trên, phần gắn thứ nhất có phần cuối mà trên đó chi tiết khoá thứ nhất được thiết kế để trải dọc theo chu vi trong của phần gắn thứ nhất và phần gắn thứ nhất là một khối hình tam giác nhô lên.

Trong phần nhô ra thứ hai như đề cập ở trên, phần gắn thứ hai được thiết kế trên bề mặt của phần nhô ra thứ hai.

Trong phần gắn thứ hai như đề cập ở trên, phần gắn thứ hai đầu dưới mà trên đó chi tiết khoá thứ hai được thiết kế bao quanh phần gắn thứ hai và phần gắn thứ hai là một khối hình tam giác nhô lên, để khớp chi tiết khoá thứ hai và chi tiết khoá thứ nhất với nhau, qua đó phần gắn thứ nhất và phần gắn thứ hai khớp với nhau.

Trong phần lõm thứ nhất được đề cập ở trên, phần lõm thứ nhất được bố trí ở phần chi tiết để bóc của phần nhô ra thứ nhất mà được đặt khớp với phần nhô ra thứ hai.

Trong phần lõm thứ hai được đề cập ở trên, phần lõm thứ hai được bố trí ở phần nhô ra thứ hai mà được đặt khớp với chi tiết để bóc.

Các mục đích và sơ lược bản chất giải pháp hữu ích nêu trên chỉ là sự giới thiệu ngắn gọn về giải pháp hữu ích. Để hiểu rõ hơn về các mục đích của giải pháp hữu ích, người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật này có thể tham khảo phần mô tả chi tiết sau đây cùng các hình vẽ kèm theo. Trong toàn bộ bản mô tả và các hình vẽ, các chỉ số tham khảo đề giống nhau là đề cập đến các bộ phận giống hoặc tương tự nhau.

Nhiều điểm ưu việt và các đặc tính kỹ thuật khác của giải pháp hữu ích sẽ trở nên rõ ràng hơn đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật này khi tham khảo phần mô tả chi tiết sau đây cùng các hình vẽ kèm theo, mô tả phương án ưu tiên kết hợp các nguyên lý của giải pháp hữu ích, được chỉ rõ qua ví dụ minh họa này.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG. 1 là hình phối cảnh của đồ chứa theo giải pháp hữu ích ở trạng thái mở nắp.

FIG. 2 là hình phối cảnh của đồ chứa theo giải pháp hữu ích ở trạng thái đóng nắp.

FIG. 3 là hình phối cảnh thể hiện một phần của đồ chứa theo giải pháp hữu ích.

FIG. 4 là hình mặt cắt thể hiện một phần của đồ chứa theo giải pháp hữu ích.

FIG. 5 là hình phối cảnh minh hoạ phần lõm của đồ chứa theo giải pháp hữu ích.

FIG. 6 là hình minh hoạ trạng thái sử dụng của đồ chứa theo giải pháp hữu ích.

FIG. 7 là hình minh hoạ khác về trạng thái sử dụng của đồ chứa theo giải pháp hữu ích.

FIG. 8 là hình minh hoạ một phương án ưu tiên của các phần nhô ra của đồ chứa theo giải pháp hữu ích.

FIG. 9 là hình minh hoạ một phương án ưu tiên khác của các phần nhô ra của đồ chứa theo giải pháp hữu ích.

FIG. 10 là hình minh hoạ một phương án ưu tiên của hộp nhựa và nắp của đồ chứa theo giải pháp hữu ích.

Mô tả chi tiết giải pháp hữu ích

Phần mô tả dưới đây chỉ là các phương án minh hoạ và không nhằm giới hạn phạm vi, khả năng ứng dụng hoặc thiết kế của đồ chứa của giải pháp hữu ích theo bất kỳ cách nào. Thay vào đó, phần mô tả dưới đây cho phép thực hiện được một cách thuận tiện các phương pháp minh hoạ của giải pháp hữu ích.

Nhiều thay đổi so với các phương án được mô tả này có thể được thực hiện theo chức năng và cách thức bố trí các chi tiết đã được mô tả mà không nằm ngoài phạm vi của giải pháp hữu ích như được nêu trong phần yêu cầu bảo hộ.

Tham khảo các hình FIG. 1 và 2, là các hình phối cảnh của đồ chứa theo giải pháp hữu ích, ở trạng thái đóng và mở nắp. Như được thể hiện trong các hình vẽ này, đồ chứa theo giải pháp hữu ích nói chung bao gồm hộp nhựa 1. Hộp nhựa 1 có một mặt hở và mặt đối diện kín. Hộp nhựa 1 có một khoang không bên trong mà trong đó ít nhất một gờ chặn 11 được thiết kế theo cách gờ chặn 11 bao quanh chu vi trong của hộp nhựa 1. Hộp nhựa 1 có chu vi ngoài mà trên đó mặt bích thứ nhất 12 được thiết kế theo cách mặt bích thứ nhất 12 bao quanh hộp nhựa 1.

Nắp 2 được ghép vào mặt mở của hộp nhựa 1 để đậy kín hộp nhựa 1. Nắp 2 có chu vi ngoài mà trên đó mặt bích thứ hai 21 được thiết kế theo cách mặt bích thứ hai 21 bao quanh nắp 2 và ít nhất một chi tiết chặn nhô xuống 22 được thiết kế bên trong và ở mặt trong của mặt bích thứ hai 21. Chiều dài và rộng của mặt bích thứ hai 21 là nhỏ hơn chiều dài và rộng của mặt bích thứ nhất 12.

Ít nhất một phần nhô ra thứ nhất 3 được thiết kế tại vị trí định trước trên đường viền quanh hộp nhựa 1. Phần nhô ra thứ nhất 3 có phần giữa mà trong đó được thiết kế ít nhất một chi tiết để bóc 31. Ít nhất một đường đứt đoạn 32 được thiết kế ở đoạn nối giữa chi tiết để bóc 31 và phần nhô ra thứ nhất 3 và đường cắt đứt 33 được thiết kế giữa chi tiết để bóc 31 và hộp nhựa 1. Ít nhất một phần gắn thứ nhất 34 được thiết kế trên bề mặt của chi tiết để bóc 31. Chi tiết để bóc 31 được thiết kế, tại vị trí định trước của nó, với phần lõm thứ nhất 35.

Ít nhất một phần nhô ra thứ hai 4 được thiết kế tại vị trí định trước trên đường viền quanh nắp 2. Ít nhất một phần gắn thứ hai 41 được thiết kế trên bề

mặt của phần nhô ra thứ hai 4. Phần nhô ra thứ hai 4 được thiết kế, tại vị trí định trước của nó, với phần lõm thứ hai 42. Phần gấn thứ hai 41 và phần gấn thứ nhất 34 có cấu trúc để khớp được với nhau và do đó khớp khít với nhau để gấn kết phần nhô ra thứ nhất 3 và phần nhô ra thứ hai 4 với nhau. Phần lõm thứ nhất 35 và phần lõm thứ hai 42 được khớp với nhau.

Trong cấu trúc của phần gấn thứ nhất 34 được mô tả ở trên, phần gấn thứ nhất 34 có phần cuối bao gồm chi tiết khoá thứ nhất 341, tạo thành một rãnh, bao quanh chu vi trong của phần gấn thứ nhất 34. Phần gấn thứ nhất 34 có thể là một khối nổi hình tam giác.

Trong cấu trúc của phần gấn thứ hai 41 được mô tả ở trên, phần gấn thứ hai 41 là khối nổi hình tam giác và phần gấn thứ hai 41 có phần cuối bao gồm chi tiết khoá thứ hai 411 được thiết kế viền quanh phần gấn thứ hai 41. Việc khớp chi tiết khoá thứ hai 411 và chi tiết khoá thứ nhất 341 tạo nên sự liên kết giữa phần gấn thứ nhất 34 và phần gấn thứ hai 41 với nhau.

Trong cấu trúc của phần lõm thứ nhất được mô tả ở trên, phần lõm thứ nhất được bố trí trên chi tiết để bóc của phần nhô ra thứ nhất mà được đặt khớp với phần nhô ra thứ hai.

Trong cấu trúc của phần lõm thứ hai được mô tả ở trên, phần lõm thứ hai được bố trí trên phần nhô ra thứ hai mà được đặt khớp với chi tiết để bóc.

Tham khảo các hình FIG. 3 và 4, là hình phối cảnh thể hiện một phần của đồ chứa theo giải pháp hữu ích và hình mặt cắt thể hiện một phần của đồ chứa theo giải pháp hữu ích. Như được thể hiện trong các hình vẽ, hộp nhựa 1 kín và được đậy thông qua việc khớp khít chặt giữa gờ chặn 11 và chi tiết chặn nhô xuống 22 và giữa mặt bích thứ nhất 12 và mặt bích thứ hai 21. Hơn nữa, chi tiết khoá thứ hai 411 được thiết kế ở phần trên của phần gấn thứ nhất 34 và bao quanh phần gấn thứ nhất 34 và chi tiết khoá thứ nhất 341 được bố trí ở phần

trên của phần gắn thứ hai 41 và kéo dài và bao quanh chu vi trong của phần gắn thứ hai 41 được tạo cấu trúc cho phép chi tiết khoá thứ hai 411 và chi tiết khoá thứ nhất 341 khớp với nhau để gắn kết phần gắn thứ nhất 34 và phần gắn thứ hai 41 với nhau nhờ vậy mà khớp được phần nhô ra thứ nhất 3 và phần nhô ra thứ hai 4 với nhau để đóng kín được hộp nhựa 1 và nắp 2 một cách hữu hiệu.

Tham khảo FIG. 5 là hình phối cảnh minh hoạ phần lõm của đồ chứa theo giải pháp hữu ích. Như được thể hiện trong hình vẽ này, chi tiết đế bóc 31 của phần nhô ra thứ nhất 3 được thiết kế với phần lõm thứ nhất 35 ở phần nổi của nó với phần nhô ra thứ hai 4; và phần nhô ra thứ hai 4 được thiết kế với phần lõm thứ hai 42 ở phần nổi của nó với chi tiết đế bóc 31. Việc khớp phần lõm thứ nhất 35 và phần lõm thứ hai 42 khiến cho phần nhô ra 4 nằm trong và được ôm bởi phần lõm thứ nhất 35 để ngăn hiệu quả việc người dùng mở nắp 2 bằng cách dùng móng tay hoặc dụng cụ để cạy phần nhô ra thứ hai 4, nhờ đó nhận biết được dễ dàng trạng thái của đồ chứa đã bị mở hay chưa.

Tham khảo các FIG. 6 và 7, là hình vẽ minh hoạ việc sử dụng đồ chứa theo giải pháp hữu ích. Như được thể hiện trong các hình vẽ, phần nhô ra thứ nhất 3 và phần nhô ra thứ hai 4 được khớp với nhau bằng cách khớp phần gắn thứ nhất 34 và phần gắn thứ hai 41 với nhau. Khi người sử dụng muốn mở nắp 2, họ cần dùng lực ấn xuống phần nhô ra thứ nhất 3 và lực để kéo chi tiết đế bóc 31 lên. Các lực này có hướng ngược nhau khiến cho chi tiết đế bóc 31 lên từ đường đứt đoạn 32 đến đường cắt đứt 33 và do vậy mà nhấc được nó lên. Khi chi tiết đế bóc 31 được bóc ra hoàn toàn, nắp 2 được mở ra và nhấc lên dễ dàng. Như vậy, người ta dễ dàng biết được đồ chứa đã bị mở nắp khi chưa được cho phép.

Tham khảo FIG. 8, là hình minh hoạ một phương án ưu tiên của các phần nhô ra của đồ chứa theo giải pháp hữu ích. Như được thể hiện trong hình vẽ, phần gắn thứ nhất 34 được thiết kế trên bề mặt của chi tiết đế bóc 31 và phần

gắn thứ nhất 34 có phần trên bao gồm chi tiết khoá thứ hai 411 bao quanh phần gắn thứ nhất 34. Phần gắn thứ hai 41 được thiết kế trên bề mặt của phần nhô ra thứ hai 4 và phần gắn thứ hai 41 có phần trên bao gồm chi tiết khoá thứ nhất 341 bao quanh phần gắn thứ hai 41. Việc khớp chi tiết khoá thứ hai 411 và chi tiết khoá thứ nhất 341 khiến phần gắn thứ nhất 34 và phần gắn thứ hai 41 khớp với nhau qua đó khiến phần nhô ra thứ nhất 3 và phần nhô ra thứ hai 4 khớp chặt với nhau.

Tham khảo FIG. 9, là hình minh hoạ một phương án khác của phần nhô ra của đồ chứa theo giải pháp hữu ích. Như được thể hiện trong hình vẽ, phần nhô ra thứ nhất 3 được bố trí ở một cạnh, một góc, hoặc ở vị trí bất kỳ của hộp nhựa 1 và phần nhô ra thứ hai 4 được bố trí tương ứng ở một cạnh, một góc, hoặc vị trí bất kỳ của nắp 2. Việc khớp phần gắn thứ nhất 34 và phần gắn thứ hai 41 giúp cho phần nhô ra thứ nhất 3 và phần nhô ra thứ hai 4 được khớp với nhau tạo được cùng hiệu quả như được mô tả ở trên.

Tham khảo FIG. 10, là hình minh hoạ một phương án khác của hộp nhựa và nắp của giải pháp hữu ích. Như được thể hiện trong hình vẽ, hộp nhựa 1 và nắp 2 được nối với nhau theo cách lật ở một cạnh của nó để đóng hoặc mở hộp nhựa 1 một cách hiệu quả.

Cần được hiểu rằng từng chi tiết được mô tả ở trên, hoặc hai hoặc nhiều chi tiết kết hợp cũng có thể tìm được ứng dụng hữu ích ở các dạng khác với dạng được mô tả ở trên.

Trong khi các đặc tính kỹ thuật mới của giải pháp hữu ích vừa được chỉ ra và được mô tả, cũng như được nêu lên trong các điểm yêu cầu bảo hộ dưới đây, nó không nhằm giới hạn chỉ ở các chi tiết như trên, vì cần phải hiểu rằng các sửa đổi, thay thế, thay đổi về hình thức và chi tiết của đồ chứa được minh hoạ và cách hoạt động của nó có thể được thực hiện bởi người có hiểu biết trung

bình về lĩnh vực kỹ thuật này mà không nằm ngoài phạm vi được yêu cầu bảo hộ của giải pháp hữu ích.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở bao gồm:

hộp nhựa (1) có một mặt hở và mặt đối diện kín, hộp nhựa (1) có khoảng không bên trong mà trong đó ít nhất một gờ chặn (11) được thiết kế theo cách gờ chặn (11) bao quanh chu vi trong của hộp nhựa (1), hộp nhựa (1) có chu vi ngoài mà trên đó mặt bích thứ nhất được thiết kế theo cách mặt bích thứ nhất bao quanh hộp nhựa (1);

nắp (2) được khớp với mặt hở của hộp nhựa (1) để đậy kín hộp nhựa (1), nắp (2) có chu vi ngoài mà trên đó mặt bích thứ hai (21) được thiết kế theo cách mặt bích thứ hai (21) bao quanh nắp (2) và ít nhất một chi tiết chặn nhô xuống (22) được thiết kế bên trong và ở mặt trong của mặt bích thứ hai (21), chiều dài và rộng của mặt bích thứ hai (21) là nhỏ hơn chiều dài và rộng của mặt bích thứ nhất (12);

ít nhất một phần nhô ra thứ nhất (3) được thiết kế tại vị trí định trước trên đường viền quanh hộp nhựa (1), phần nhô ra thứ nhất (3) bao gồm ít nhất một chi tiết để bóc được thiết kế tại vị trí định trước của nó, ít nhất một đường đứt đoạn (32) được thiết kế ở đoạn nối giữa chi tiết để bóc (31) và phần nhô ra thứ nhất (3), đường cắt đứt (33) được thiết kế giữa chi tiết để bóc (31) và hộp nhựa (1), chi tiết để bóc (31) bao gồm ít nhất một phần gấn thứ nhất (34) và phần lõm thứ nhất (35) được thiết kế tại vị trí định trước của nó; và

ít nhất một phần nhô ra thứ hai (4) được thiết kế tại vị trí định trước trên đường viền quanh nắp (2), phần nhô ra thứ hai (4) bao gồm ít nhất một phần gấn thứ hai (41) và phần lõm thứ hai (42) được thiết kế tại vị trí định trước của nó, phần gấn thứ hai (41) và phần gấn thứ nhất (34) được khớp với nhau để khớp khít phần nhô ra thứ nhất (3) và phần nhô ra thứ hai (4), phần lõm thứ nhất (35) và phần lõm thứ hai (42) khớp nhau khiến cho phần nhô ra thứ hai (4) nằm trong và được ôm bởi phần lõm thứ nhất (35) để ngăn hiệu quả việc người dùng

mở nắp (2) bằng cách dùng móng tay hoặc dụng cụ để cạy phần nhô ra thứ hai (4) ra.

2. Đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở theo điểm 1, trong đó phần nhô ra thứ nhất (3) được bố trí ở một cạnh, một đầu, hoặc một góc của chu vi của hộp nhựa (1), phần nhô ra thứ nhất (3) có phần giữa mà trong đó chi tiết để bóc (31) được thiết kế, phần nhô ra thứ hai (4) được bố trí ở một cạnh, một đầu, hoặc một góc của chu vi của nắp.

3. Đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở theo điểm 2, trong đó phần gắn thứ nhất (34) được thiết kế ở mặt dưới chi tiết để bóc (31), phần gắn thứ nhất (34) có phần cuối mà trên đó chi tiết khoá thứ nhất (341) được thiết kế để bao quanh phần gắn thứ nhất (34), phần gắn thứ hai (41) được thiết kế ở mặt dưới phần nhô ra thứ hai (4), phần gắn thứ hai (41) có phần cuối mà trên đó chi tiết khoá thứ hai (411) được thiết kế để bao quanh phần gắn thứ hai (41), chi tiết khoá thứ hai (411) và chi tiết khoá thứ nhất (341) được khớp với nhau để gắn kết phần gắn thứ nhất (34) và phần gắn thứ hai (41) với nhau qua đó để phần nhô ra thứ nhất (3) và phần nhô ra thứ hai (4) khớp chặt với nhau.

4. Đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở theo điểm 2, trong đó hộp nhựa (1) có dạng là một trong số các dạng hình tròn, hình thang, hình chữ nhật và hình tam giác.

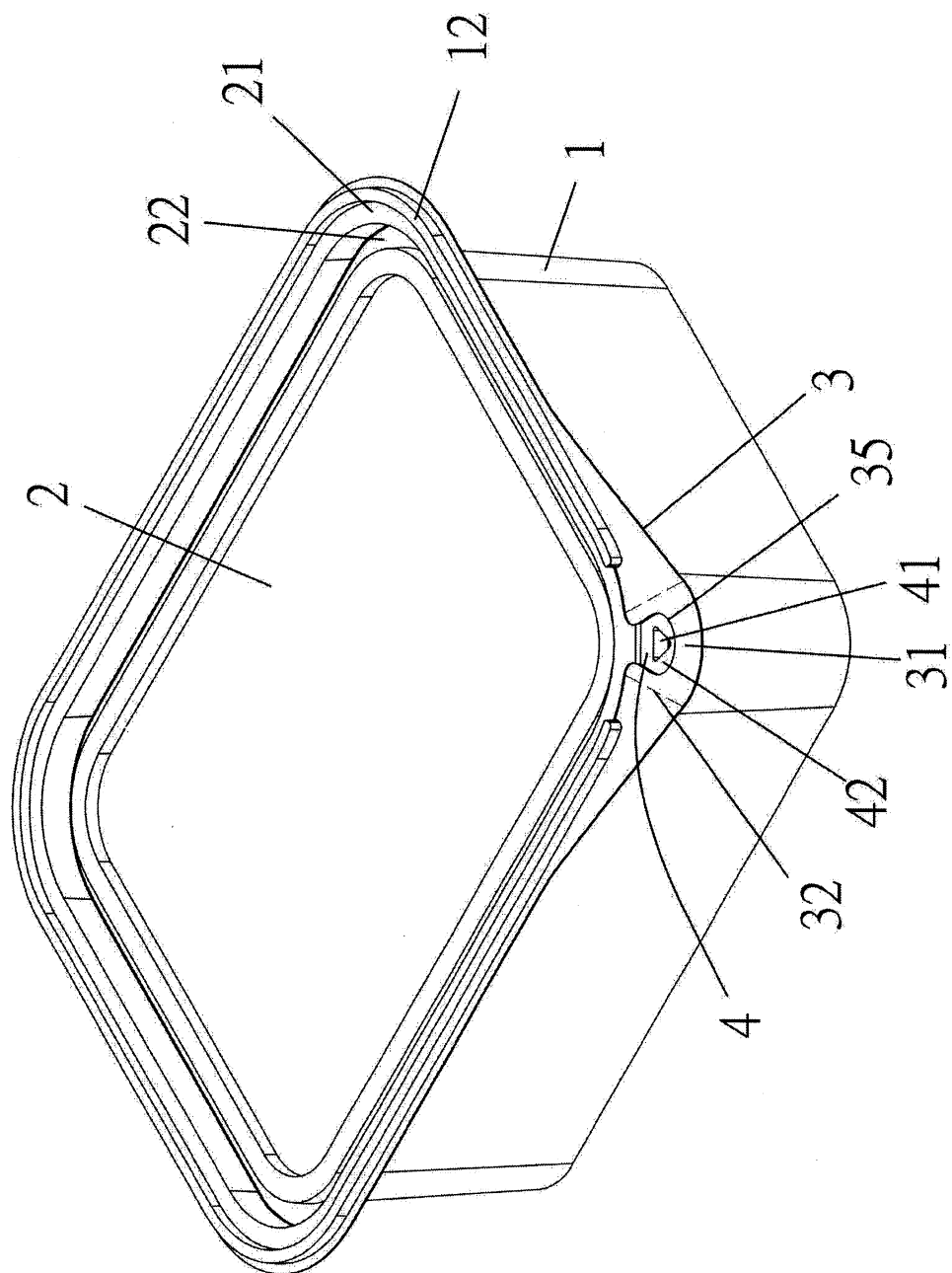
5. Đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở theo điểm 2, trong đó nắp có dạng là một trong số các dạng hình tròn, hình thang, hình chữ nhật và hình tam giác.

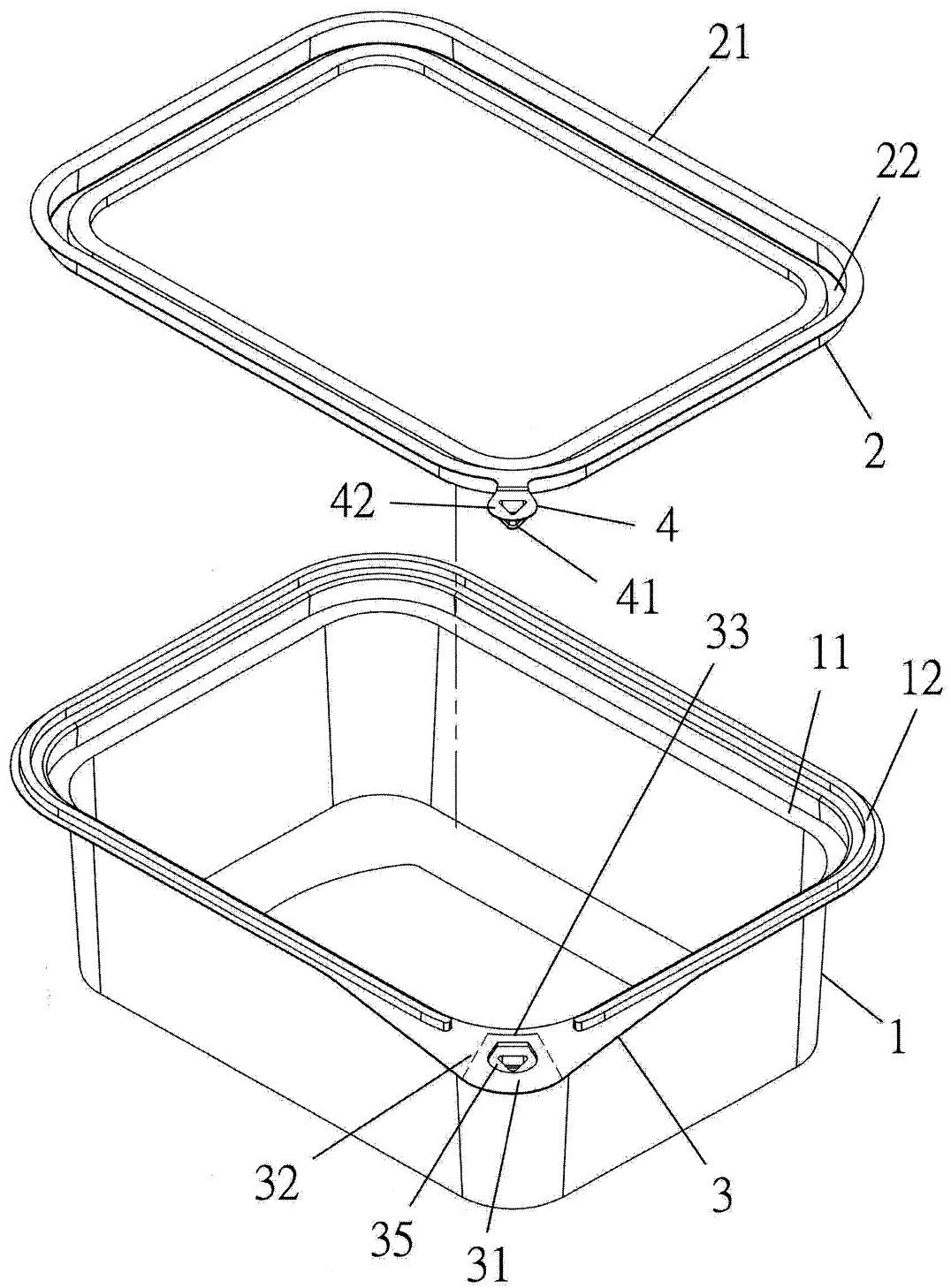
6. Đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở theo điểm 3, trong đó phần gắn thứ nhất (34) là một khối hình tam giác nhô lên.

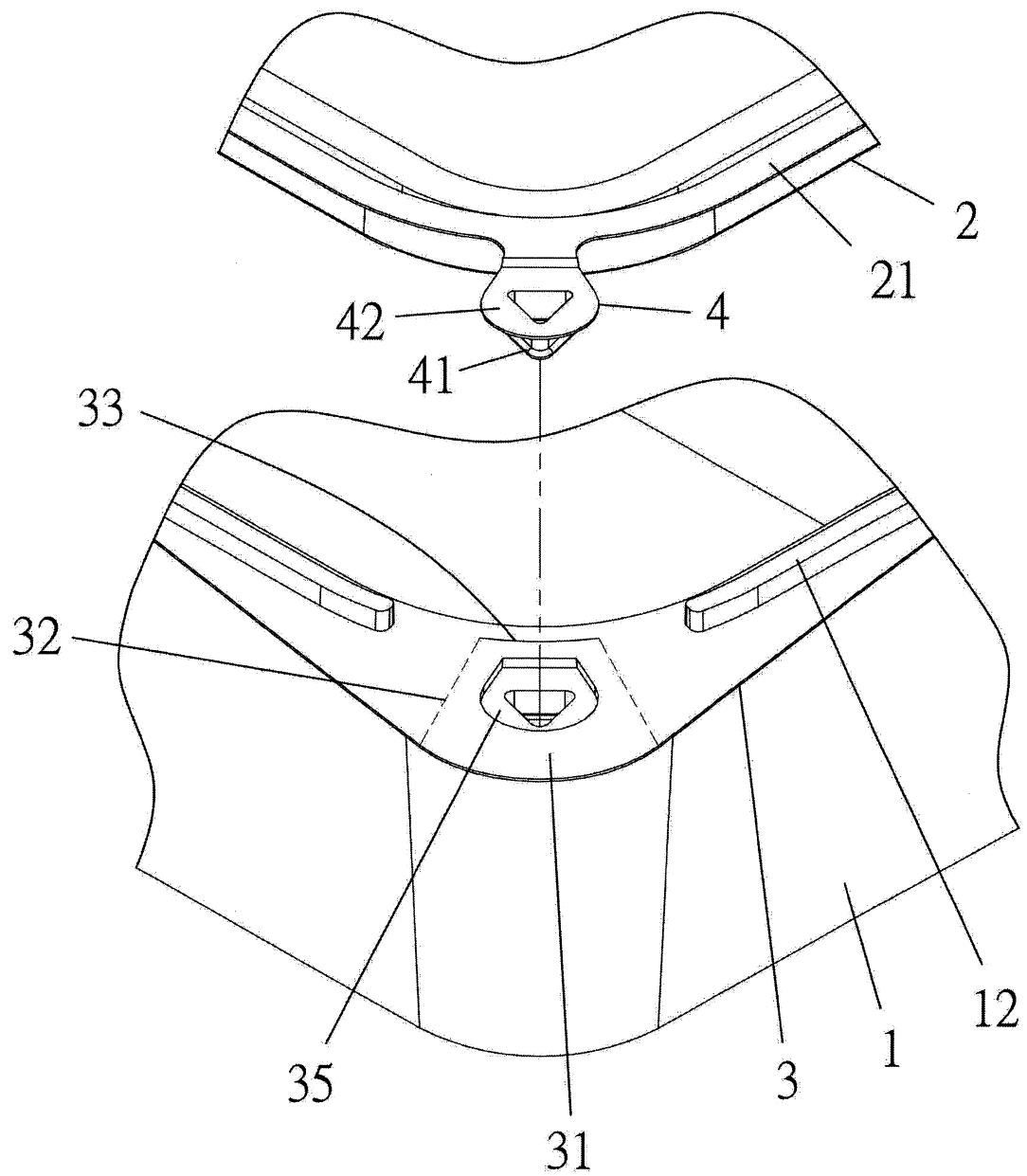
7. Đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở theo điểm 3, trong đó phần gắn thứ hai (41) là một khối hình tam giác nhô lên.

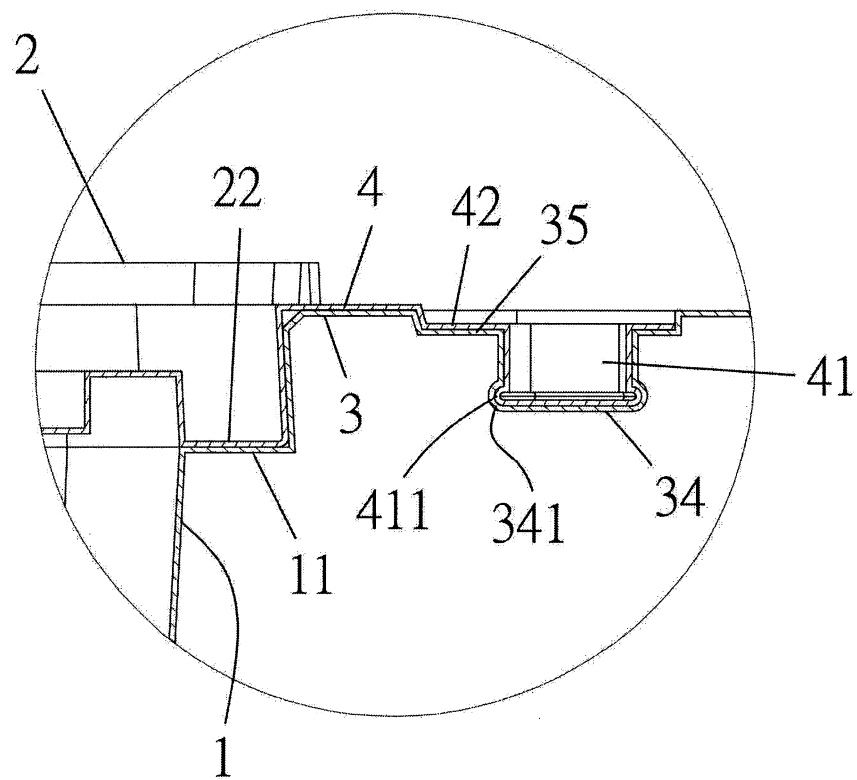
8. Đồ chứa giúp nhận biết tình trạng mở theo điểm 3, trong đó phần gắn thứ nhất (34) được thiết kế trên bề mặt của chi tiết để bóc (31) và phần gắn thứ hai (41) được thiết kế trên bề mặt của phần nhô ra thứ hai (4), chi tiết khoá thứ hai (411) và chi tiết khoá thứ nhất (341) được khớp với nhau để gắn kết phần gắn

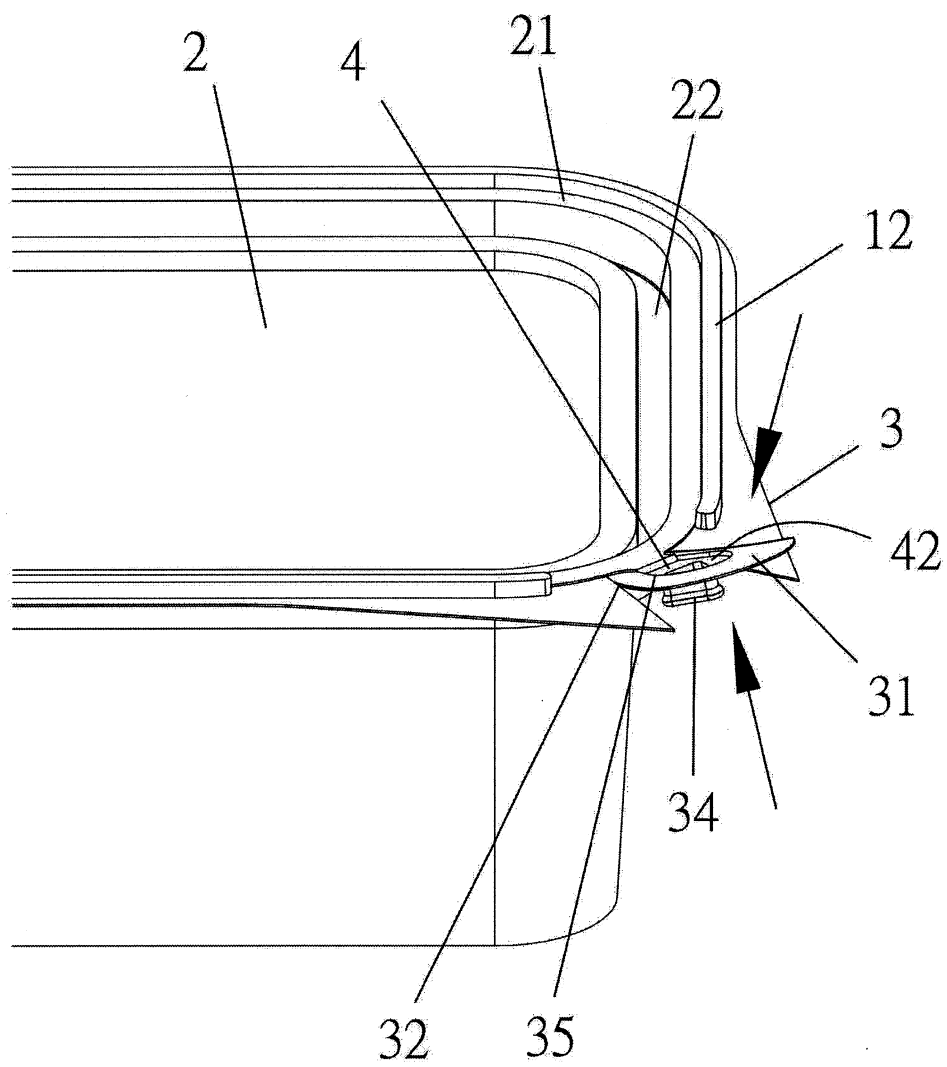
thứ nhất (34) và phần gấn thứ hai (41) với nhau để phần nhô ra thứ nhất (3) và phần nhô ra thứ hai (4) khớp chặt với nhau.

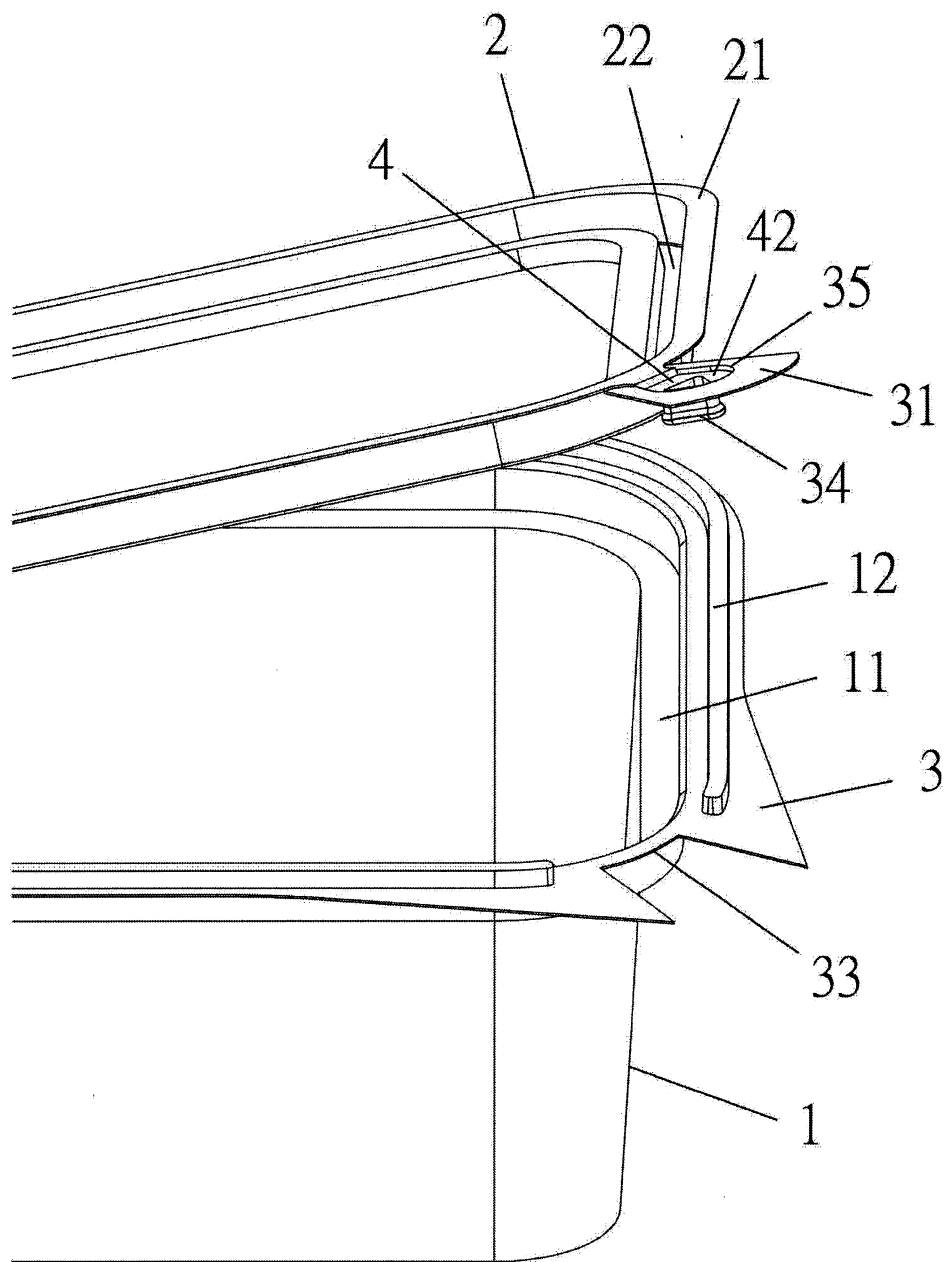
**FIG. 1**

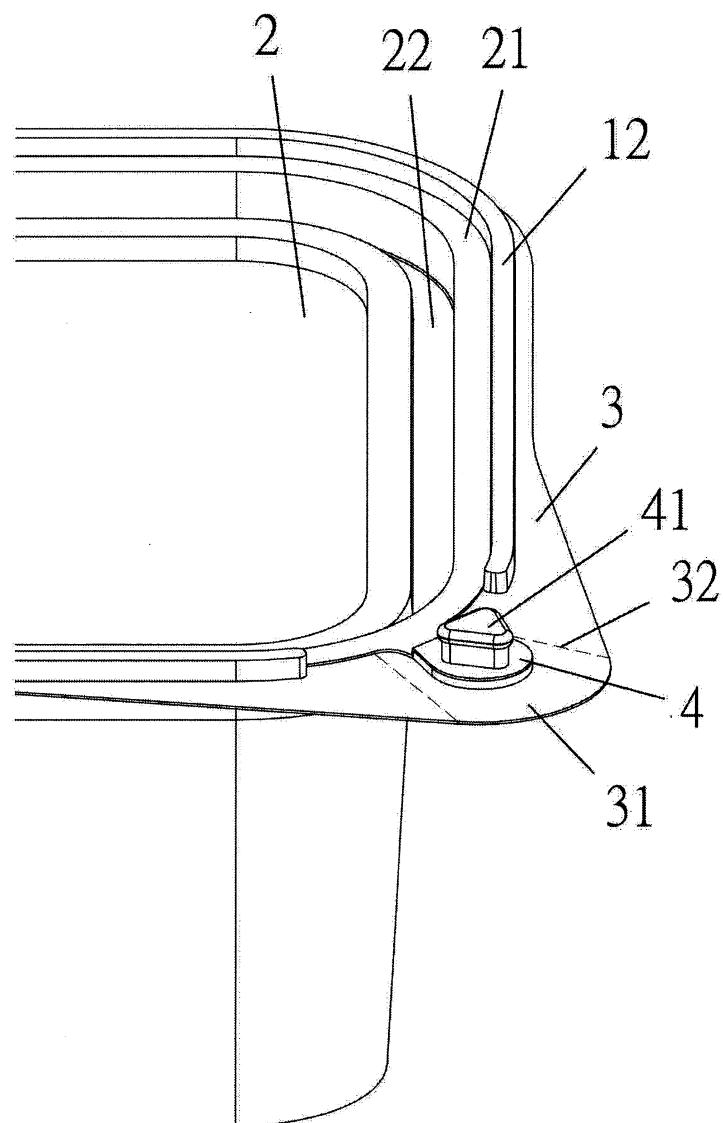
**FIG. 2**

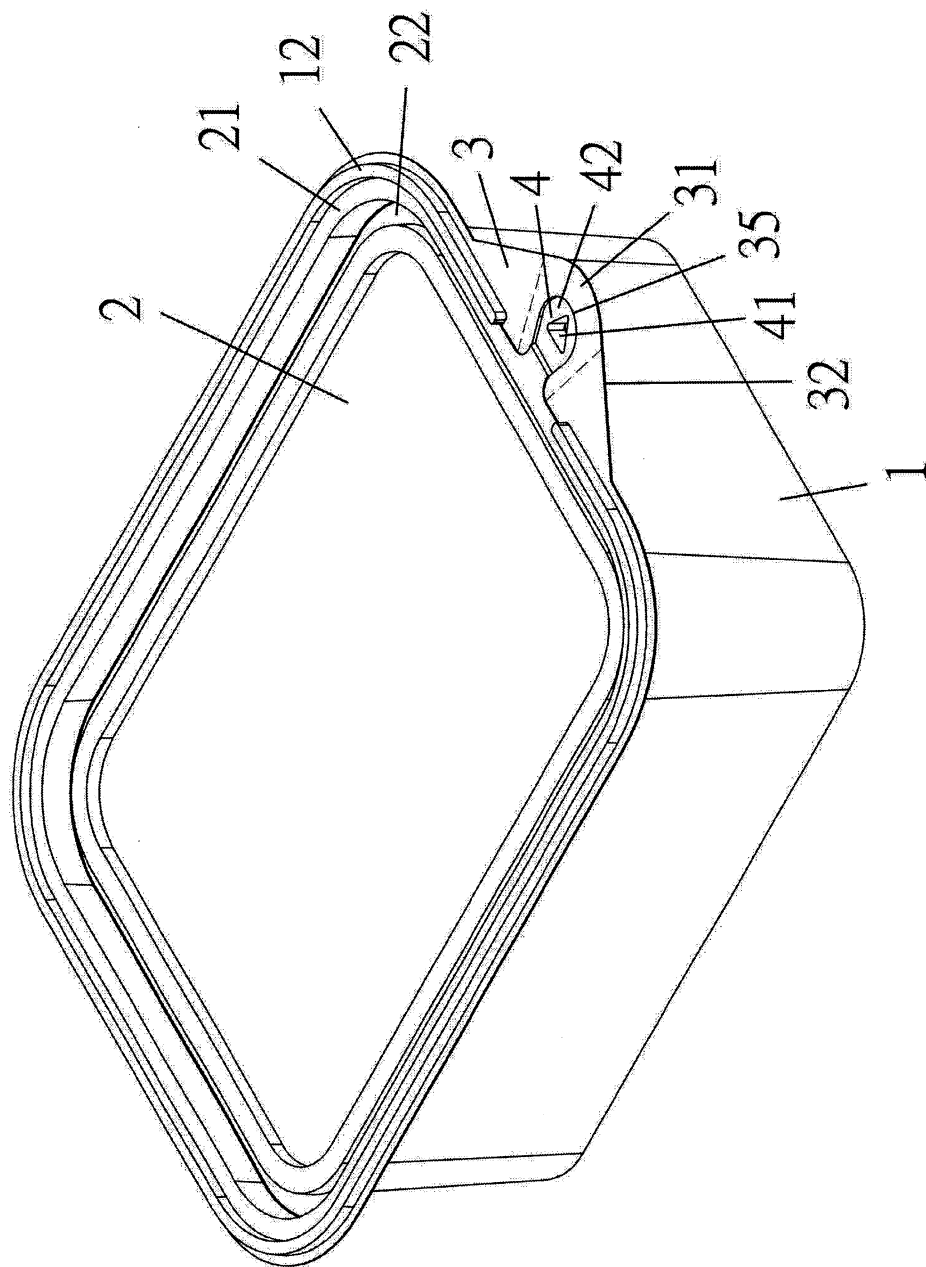
**FIG. 3**

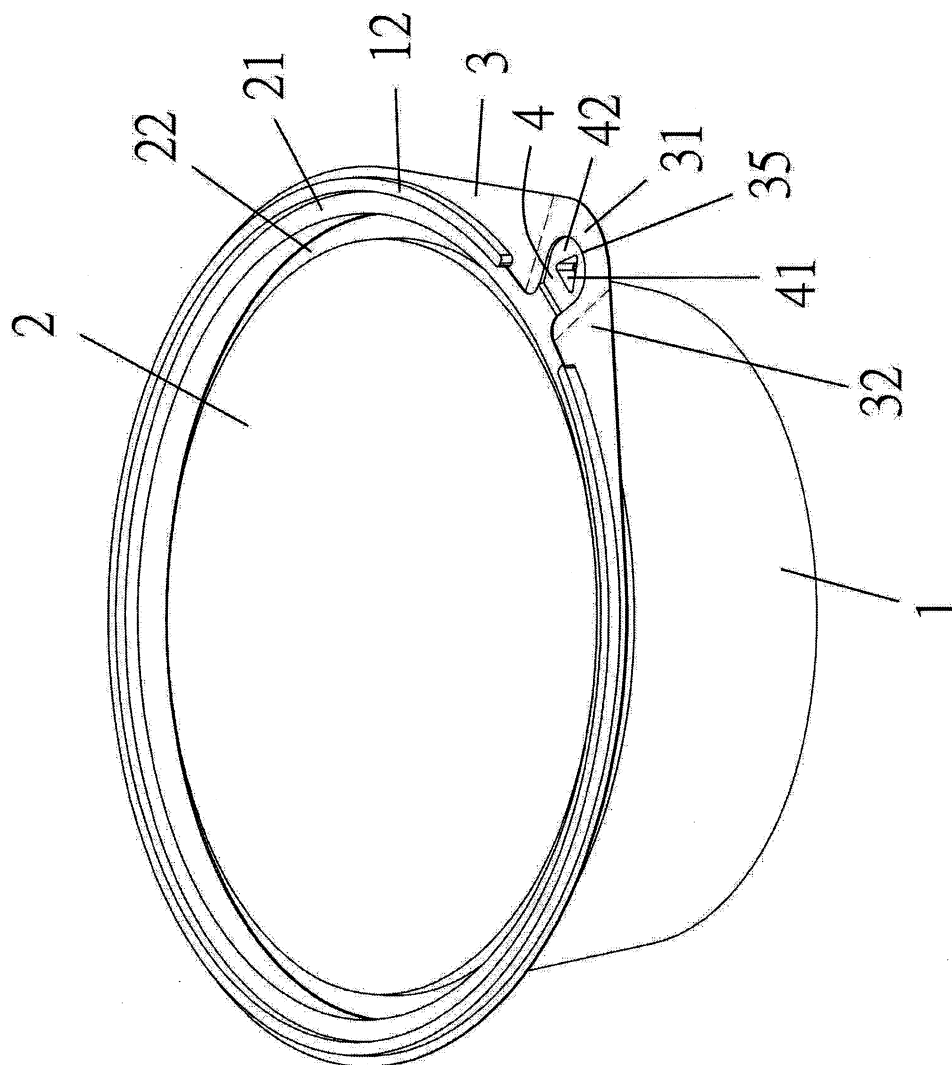
**FIG. 4**

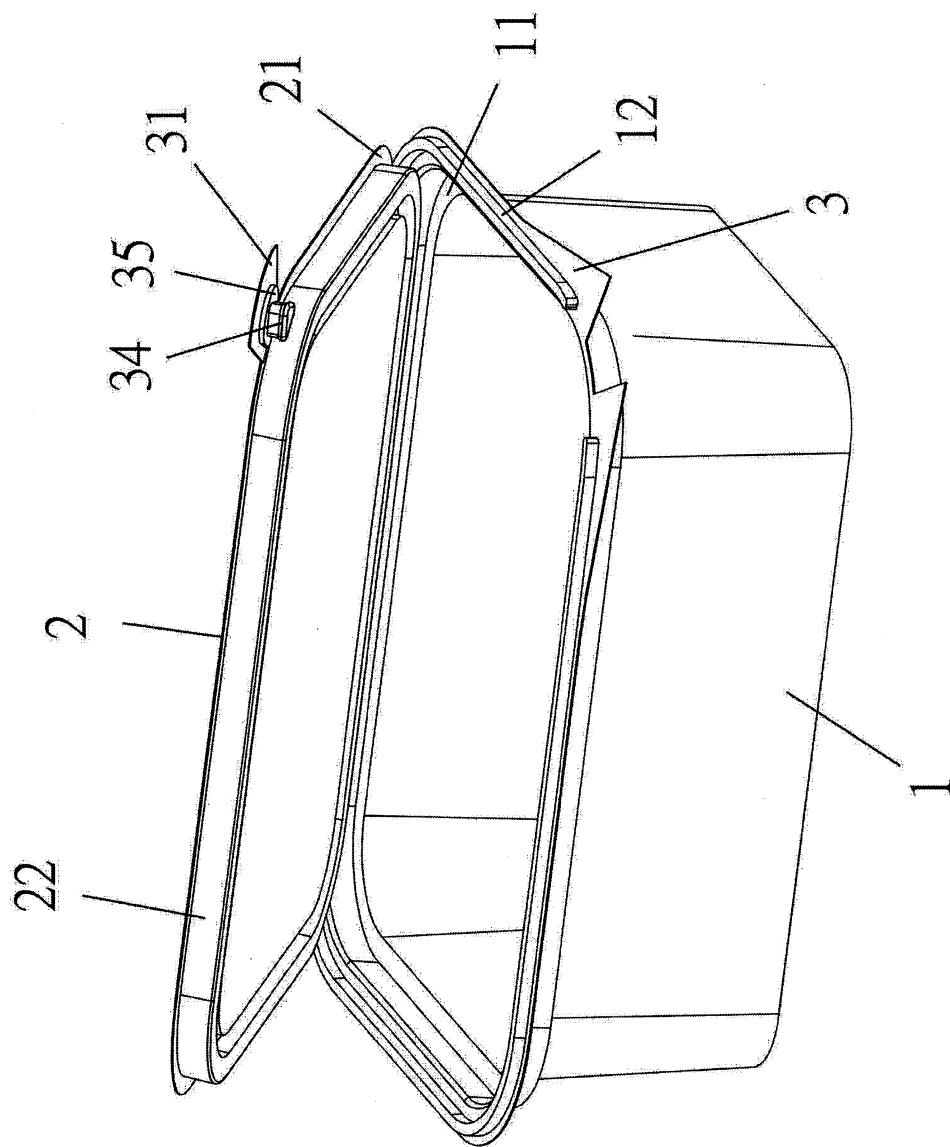
**FIG. 5**

**FIG. 6**

**FIG. 7**

**FIG. 8**

**FIG. 9**

**FIG. 10**